

Trang chủ/Diễn đàn khoa học/Thông tin khoa học

## Ác cảm mơ hồ (ambiguity aversion) trong đầu tư chứng khoán qua góc nhìn xử lý thông tin

16:24 | 29/10/2024

**EFR** Sử dụng lý thuyết mindsponge để giải thích ác cảm mơ hồ, chúng ta thấy rằng nguyên nhân chính của hiện tượng này nằm ở quá trình sàng lọc thông tin bị hạn chế (do sự giới hạn nhận thức) và cảm giác thoải mái với những gì quen thuộc.

### Ác cảm mơ hồ (ambiguity aversion)

**Ác cảm mơ hồ (ambiguity aversion)** là một hiện tượng tâm lý mà con người có xu hướng tránh các lựa chọn trong tình huống có sự không chắc chắn hoặc thiếu thông tin rõ ràng. Thay vào đó, họ thường chọn những phương án mà kết quả hoặc xác suất thành công rõ ràng hơn, ngay cả khi lựa chọn đó có thể không phải là tốt nhất về mặt lý thuyết. Theo Craig R. Fox và Amos Tversky [1], khi một người đánh giá hai lựa chọn – một rõ ràng và một mơ hồ – họ sẽ có xu hướng ngại lựa chọn lựa chọn mơ hồ hơn, vì họ so sánh với sự lựa chọn rõ ràng. Tuy nhiên, nếu một cá nhân chỉ đánh giá một lựa chọn mơ hồ trong điều kiện không có sự so sánh, ác cảm mơ hồ sẽ giảm đáng kể hoặc biến mất.

Một ví dụ điển hình về ác cảm mơ hồ là nghịch lý Ellsberg [1]. Nghịch lý này được minh họa qua một thí

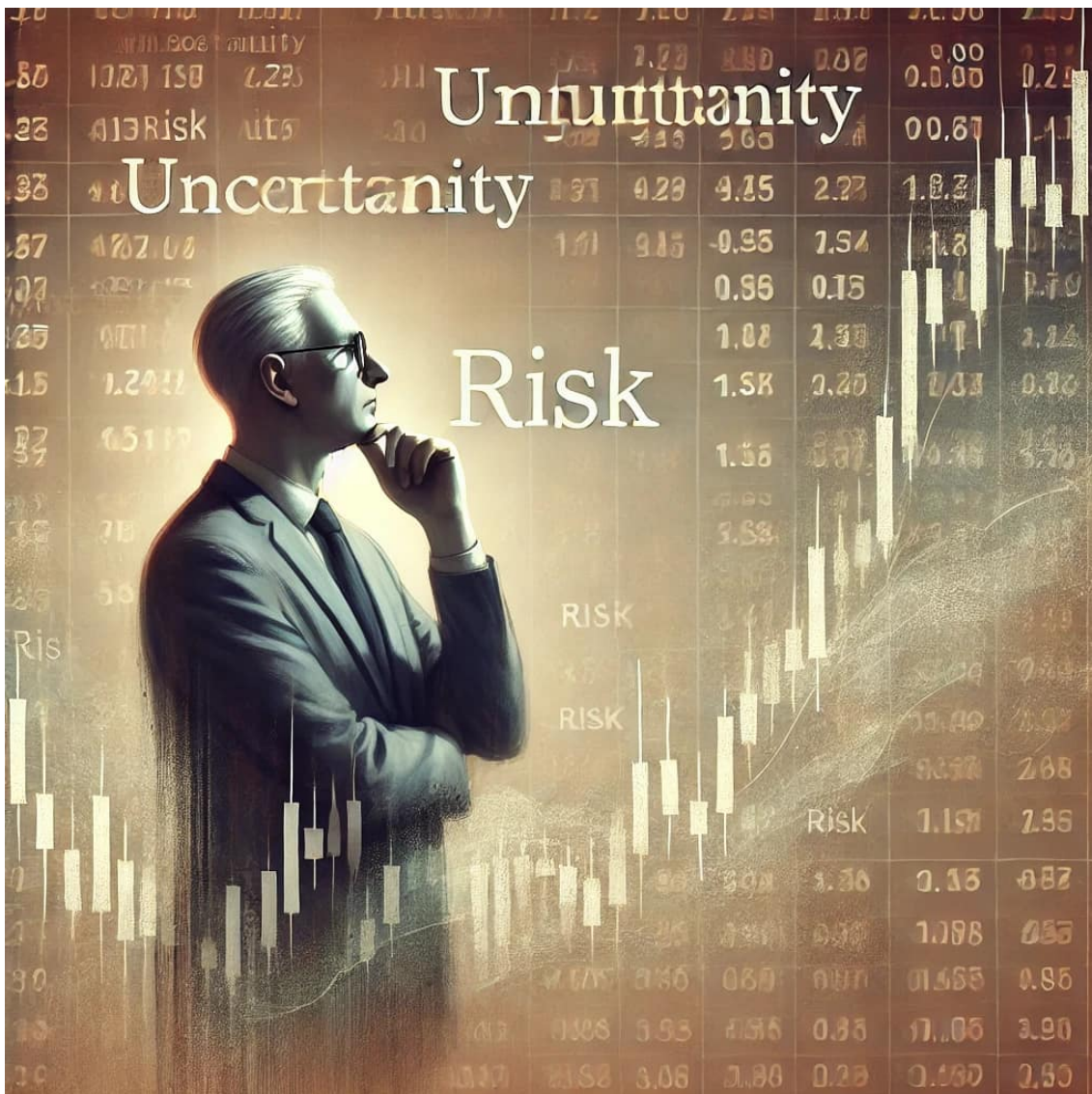
nghiệm đơn giản: Giả sử bạn có hai cái hộp. Hộp A có 100 quả bóng, trong đó có 50 quả màu đỏ và 50 quả màu xanh. Hộp B cũng có 100 quả bóng, nhưng số lượng quả bóng đỏ và xanh không được tiết lộ (tức là có thể có bất kỳ số lượng nào giữa 0 và 100 cho mỗi màu). Bây giờ, bạn được yêu cầu chọn một trong hai hộp để đặt cược: Nếu bạn chọn đúng màu quả bóng được rút ra từ hộp, bạn sẽ thắng một khoản tiền.

Hầu hết mọi người sẽ chọn cược vào Hộp A (nơi mà họ biết xác suất là 50% cho mỗi màu), mặc dù xác suất trong Hộp B có thể cũng là 50% hoặc thậm chí tốt hơn. Lý do là vì trong Hộp B, không có thông tin rõ ràng về phân bố xác suất, và điều này tạo ra sự mơ hồ khiến họ cảm thấy không thoải mái.

“Lạ thay, vài ngày sau, Bói-Cá đã nghe chúng chim xì xào rằng ngài trộm trứng nhà nào về cất trong hang. Kẻ độc mồm còn bảo ngài ăn phải cá biến đổi giới tính, nay bỗng đẻ trứng...”

Trích “Vận may”; Hoang dã, Khôn ngoan, Kỳ lạ (2024)

Ác cảm mơ hồ trong đầu tư chứng khoán là một hiện tượng tâm lý mà các nhà đầu tư có xu hướng tránh đầu tư vào các cổ phiếu hoặc tài sản mà họ cảm thấy thiếu thông tin rõ ràng hoặc không chắc chắn về kết quả tiềm năng. Điều này có thể dẫn đến việc bỏ qua các cơ hội đầu tư tốt chỉ vì sự thiếu hiểu biết hoặc cảm giác mơ hồ về rủi ro. Theo nghiên cứu của Vương và Phúc [2], số nhà đầu tư chứng khoán tại Việt Nam có tâm lý ác cảm mất mát chiếm 81.4% trong mẫu khảo sát.



Ảnh minh họa

Trong thị trường chứng khoán, hiệu ứng này thường xảy ra khi nhà đầu tư phải đối mặt với các lựa chọn mà thông tin không đầy đủ hoặc không rõ ràng. Ví dụ:

**Cổ phiếu của công ty mới niêm yết:** Nhà đầu tư có thể tránh đầu tư vào các công ty mới niêm yết, dù có tiềm năng tăng trưởng cao, vì thông tin về hoạt động và lịch sử tài chính của công ty còn hạn chế.

**Thị trường mới nổi hoặc quốc tế:** Nhà đầu tư có thể không muốn tham gia vào các thị trường mới nổi hoặc quốc tế do thiếu hiểu biết về kinh tế, chính trị, và rủi ro địa phương, mặc dù những thị trường này có khả năng mang lại lợi nhuận cao hơn.

**Các công cụ tài chính phức tạp:** Các sản phẩm tài chính như phái sinh, quyền chọn hoặc hợp đồng tương lai thường không được nhà đầu tư phổ thông sử dụng vì chúng cảm thấy quá phức tạp và thiếu rõ ràng về rủi ro, mặc dù có thể mang lại cơ hội quản lý rủi ro hiệu quả hơn.

Tác động của ác cảm mơ hồ trong đầu tư có thể dẫn đến việc nhà đầu tư ưu tiên các tài sản quen thuộc và có lịch sử rõ ràng, như cổ phiếu của các công ty lớn, có danh tiếng tốt, hoặc những thị trường đã phát triển, thay vì khám phá những cơ hội mới tiềm năng nhưng kém chắc chắn hơn.

Hiệu ứng này cũng ảnh hưởng đến cách nhà đầu tư phân bổ tài sản, có thể khiến họ giữ tỷ trọng lớn ở các tài sản ít rủi ro hoặc dễ hiểu hơn, từ đó bỏ lỡ các cơ hội sinh lời trong những phân khúc khác của thị trường.

### Góc nhìn xử lý thông tin về ác cảm mơ hồ

Lý thuyết mindsponge cung cấp một khung lý thuyết giúp giải thích quá trình con người thu nhận, xử lý, và thay đổi niềm tin, giá trị, và quan điểm của mình dựa trên việc lọc và hấp thụ thông tin từ môi trường [3]. Dưới sự tương tác và xử lý thông tin từ môi trường bên ngoài tâm trí, con người hình thành các nhận thức chủ quan về khả năng tác động và bị tác động giữa

những yếu tố mà họ có thể nhận biết được [4,5]. Những nhận thức này tạo nên không gian ảnh hưởng chủ quan trong tâm trí (subjective spheres of influence) [4].

Gần đây, dựa trên thế giới quan và các đặc tính của vật lý lượng tử cũng như lý thuyết thông tin của Shannon [6-8], lý thuyết mindsponge đã được phát triển thành lý thuyết tương tác hạt (*granular interactions thinking theory*) [9,10]. Lý thuyết này cho rằng nhận thức của một cá nhân về giá trị của một sự vật hoặc sự việc được hình thành thông qua quá trình nhận thức các tương tác thông tin liên quan đến sự vật hoặc sự việc đó trong tâm trí. Cách tiếp cận này giúp làm sáng tỏ các cơ chế tâm lý phức tạp, bao gồm cả cơ chế phía sau ác cảm mơ hồ trong đầu tư chứng khoán và cung cấp các cách khắc phục hiện tượng này [11].

Theo lý thuyết mindsponge, con người tiếp nhận thông tin từ môi trường bên ngoài qua một quá trình sàng lọc và cân nhắc dựa trên các niềm tin và giá trị cốt lõi của mình. Những thông tin mới có thể được hấp thụ nếu phù hợp với hệ thống niềm tin hiện tại trong tâm trí (*mindset*), hoặc bị từ chối nếu chúng mâu thuẫn hoặc tạo ra sự không chắc chắn. Ác cảm mơ hồ xảy ra khi nhà đầu tư đối mặt với các cổ phiếu mà họ không có thông tin rõ ràng hoặc đầy đủ. Hay nói cách khác, không gian ảnh hưởng chủ quan trong tâm trí của nhà đầu tư không bao gồm các thông tin liên quan đến cổ phiếu đang được xem xét, vì thế mà các tương tác thông tin không xuất hiện. Điều này sẽ khiến cho các thông tin liên quan tới cổ phiếu ấy bị đánh giá thấp trong quá trình lọc thông tin, từ đó bị loại bỏ khỏi các quá trình tâm lý và đưa ra quyết định tiếp theo. Trong khi đó, nhà đầu tư thường cảm thấy thoải mái và đánh giá cao hơn với những thông tin quen thuộc, cụ thể và chắc chắn hơn, do đó, họ sẽ tránh những quyết định đầu tư mang tính mơ hồ, dẫn đến bỏ lỡ cơ hội.

## Giải pháp từ lý thuyết mindsponge

Lý thuyết mindsponge cũng cung cấp một số hướng dẫn giúp nhà đầu tư khắc phục ác cảm mơ hồ:

### **Mở rộng khả năng hấp thụ thông tin**

Nhà đầu tư có thể cố gắng mở rộng phạm vi và chiều sâu của hệ thống niềm tin bằng cách tiếp cận và tìm hiểu thêm về những thông tin mới và mơ hồ. Khi hệ thống niềm tin của họ trở nên linh hoạt hơn, họ sẽ dễ dàng hấp thụ và xử lý những thông tin không rõ ràng, giúp giảm thiểu sự tác động của Ambiguity effect.

Ví dụ, nhà đầu tư có thể:

Nâng cao kiến thức về các thị trường mới hoặc các công cụ tài chính phức tạp thông qua việc đọc sách, tham gia các khóa học chuyên sâu, hoặc tìm kiếm lời khuyên từ các chuyên gia. Việc nắm giữ kiến thức và hiểu biết sẽ giúp họ giảm bớt sự mơ hồ và có khả năng xử lý và đánh giá các dạng thông tin mới.

Phát triển tư duy phản biện để đánh giá thông tin từ nhiều khía cạnh khác nhau, giảm thiểu sự phụ thuộc vào những thông tin quen thuộc.

### **Tăng cường tính linh hoạt của hệ thống niềm tin**

Lý thuyết Mindsponge nhấn mạnh rằng hệ thống niềm tin không nên quá cứng nhắc. Nhà đầu tư cần có sự linh hoạt trong việc điều chỉnh niềm tin của mình dựa trên các thông tin mới, kể cả những thông tin mơ hồ hoặc không rõ ràng.

Cách thực hiện:

Thử nghiệm với các phương pháp đầu tư mới: Nhà đầu tư có thể bắt đầu với việc thử nghiệm nhỏ các chiến lược đầu tư mới hoặc các loại tài sản mà họ ít hiểu biết. Ví dụ, đầu tư một phần nhỏ vào thị trường mới nổi hoặc các công cụ tài chính phức tạp để làm quen với chúng trước khi quyết định đầu tư lớn hơn.

Chấp nhận rủi ro có tính toán: Nhà đầu tư có thể học cách quản lý rủi ro thông qua việc phân tích sâu hơn các dữ liệu có sẵn, thậm chí khi chúng không đầy đủ. Điều này sẽ giúp giảm cảm giác mơ hồ và cho phép họ đưa ra quyết định dựa trên các xác suất có thể chấp nhận.

### **Tăng cường trao đổi thông tin và trải nghiệm nhóm**

Nhà đầu tư có thể giảm thiểu cảm giác mơ hồ thông qua việc chia sẻ và học hỏi từ cộng đồng đầu tư. Trong lý thuyết mindsponge, sự trao đổi và tương tác với những nguồn thông tin khác nhau có thể giúp làm phong phú hệ thống niềm tin và mở rộng góc nhìn.

**Tham gia các diễn đàn, nhóm đầu tư để thảo luận về những lĩnh vực ít quen thuộc hoặc mơ hồ, giúp hấp thụ thêm những kinh nghiệm thực tế và thông tin mới từ người khác.**

**Xây dựng mạng lưới chuyên gia để tư vấn và cung cấp thông tin chuyên sâu về các lĩnh vực đầu tư có tính không chắc chắn cao.**

Sử dụng lý thuyết mindsponge để giải thích ác cảm mơ hồ, chúng ta thấy rằng nguyên nhân chính của hiện tượng này nằm ở quá trình sàng lọc thông tin bị hạn chế (do sự giới hạn nhận thức) và cảm giác thoải mái với những gì quen thuộc. Để khắc phục hiệu ứng này, nhà đầu tư cần mở rộng hệ thống niềm tin của mình thông qua việc tìm kiếm thêm kiến thức, linh hoạt trong việc tiếp nhận thông tin mới, và tăng cường sự trao đổi với những người khác. Điều này sẽ giúp họ vượt qua sự e dè trước những quyết định đầu tư có tính mơ hồ, từ đó tận dụng được nhiều cơ hội hơn trong thị trường chứng khoán./.

**Tài liệu tham khảo**

- [1] Fox AR, Tversky A. (1995). Ambiguity Aversion and Comparative Ignorance  
Author(s). *The Quarterly Journal of Economics*, 110(3), 585–603. <https://doi.org/10.2307/2946693>
- [2] Vuong DHQ, Phuc DQ. (2012). An empirical study of individual investors' behavioral biases in the Vietnamese stock market. *Science and Technology Development Journal*, 15, 5-13. <https://vjol.info.vn/index.php/JSTD/article/view/8675>
- [3] Vuong QH. (2023). *Mindsponge Theory*. Walter de Gruyter GmbH. <https://www.amazon.com/dp/B0C3WHZ2B3>
- [4] Nguyen MH, et al. (2023). Ecomindsponge: A novel perspective on human psychology and behavior in the ecosystem. *Urban Science*, 7(1), 31. <https://doi.org/10.3390/urbansci7010031>
- [5] Nguyen MH. (2024). Natural absurdity: How satirical fables can inform us of a vision for sustainability?. <https://philpapers.org/rec/NGUNAH-2>
- [6] Rovelli C. (2018). *Reality is not what it seems: The journey to quantum gravity*. Penguin. <https://www.amazon.com/dp/0735213933>
- [7] Hertog T. (2023). *On the origin of time: Stephen Hawking's final theory*. Random House. <https://www.amazon.com/dp/0593128443>
- [8] Shannon CE. (1948). A mathematical theory of communication. *The Bell System Technical Journal*, 27(3), 379-423. <https://doi.org/10.1002/j.1538-7305.1948.tb01338.x>
- [9] Vuong QH, Nguyen MH. (2024). *Better economics for the Earth: A lesson from quantum and information theories*. AISDL. <https://www.amazon.com/dp/B0D98L5K44/>
- [10] Vuong QH, Nguyen MH. (2024). Further on informational quanta, interactions, and entropy under the granular view of value formation. <https://dx.doi.org/10.2139/ssrn.4922461>
- [11] Kikel J. (2024, October 21). Really interesting take on economics. <https://www.amazon.com/gp/customer-reviews/R3PR6JWBQ46UQJ/>
- [12] Vuong QH. (2024). *Wild Wise Weird*. <https://www.amazon.com/dp/B0BG2NNHY6>

*Bài viết nằm trong chuỗi bài tìm hiểu và lý giải các hiện tượng tâm lý hành vi đầu tư tài chính thông qua lăng kính lý thuyết mindsponge.*

**Nguyễn Phương Tri**

**Chi nhánh Trung tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo chứng khoán tại TP. Hồ Chí Minh**

**Nguyễn Minh Hoàng**

**Trung tâm Nghiên cứu xã hội liên ngành, Trường Đại học Phenikaa**

URL: <https://kinhtevadubao.vn/ac-cam-mo-ho-ambiguity-aversion-trong-dau-tu-chung-khoan-qua-goc-nhin-xu-ly-thong-tin-30222.html>

© Kinh tế và Dự báo - Bộ Kế hoạch và Đầu tư